

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Chương trình hành động thực hiện Quyết định số 308/QĐ-TTg
ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 22/03/2018 của Bộ Chính trị về định hướng xây dựng chính sách phát triển công nghiệp quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045;

Căn cứ Quyết định số 1851/QĐ-TTg ngày 27/12/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Thúc đẩy chuyển giao, làm chủ và phát triển công nghệ từ nước ngoài vào Việt Nam trong các ngành, lĩnh vực ưu tiên giai đoạn đến năm 2025, định hướng đến năm 2030”;

Căn cứ Quyết định số 67/QĐ-TTg ngày 02/10/2019 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Đề án “Ảnh hưởng của tranh chấp thương mại Mỹ - Trung đến thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài vào Việt Nam;

Căn cứ Quyết định số 667/QĐ-TTg ngày 02 tháng 6 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030;

Quyết định số 308/QĐ-TTg ngày 28/3/2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021-2030;

Theo đề nghị của Sở Kế hoạch và Đầu tư tại Văn bản số 1085/SKHĐT-TTXXT ngày 27/4/2023.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Chương trình hành động thực hiện Chiến lược hợp tác đầu tư nước ngoài giai đoạn 2021 - 2030 (sau đây gọi tắt là Chương trình hành động) với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Các sở, ngành, địa phương triển khai các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 58/NQ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ về

ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 50-NQ/TW ngày 20/8/2019 của Bộ Chính trị về định hướng hoàn thiện thể chế, chính sách, nâng cao chất lượng, hiệu quả hợp tác đầu tư nước ngoài đến năm 2030 (*ban hành kèm theo Quyết định số 2523/QĐ-UBND ngày 12/6/2020 của UBND tỉnh*).

2. Các sở, ngành, địa phương tổ chức thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động kèm theo Quyết định này; chủ động đề xuất các cấp có thẩm quyền ban hành cơ chế, chính sách để thực hiện hiệu quả Quyết định này.

3. Tổ chức thực hiện:

Sở Kế hoạch và Đầu tư là cơ quan chủ trì, phối hợp với các sở, ngành liên quan và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố tổ chức triển khai Chương trình hành động.

4. Chế độ báo cáo:

a) Các sở, ngành và địa phương định kỳ tổ chức rà soát tình hình thực hiện các hoạt động, nhiệm vụ được giao tại Chương trình hành động và có báo cáo gửi về Sở Kế hoạch và Đầu tư về tình hình triển khai Chương trình hành động trước ngày 30 tháng 10 hàng năm (kể từ năm 2023).

b) Sở Kế hoạch và Đầu tư có trách nhiệm tổng hợp tình hình triển khai Chương trình hành động, định kỳ báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh trước ngày 10 tháng 12 hàng năm (kể từ năm 2023).

Khi cần thiết, có thể đề xuất sửa đổi, bổ sung các nội dung của Quyết định và phân công thực hiện cho phù hợp với tình hình thực tế.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Kế hoạch và Đầu tư, Công Thương, Giáo dục và Đào tạo, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Khoa học và Công nghệ, Ngoại vụ, Tài nguyên và Môi trường, Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Tư pháp, Xây dựng; Ban Quản lý Khu kinh tế; Chi nhánh Ngân hàng Nhà nước tỉnh; Cục Thuế; Công an tỉnh; Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ Kế hoạch và Đầu tư;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- PVP KT;
- Lưu: VT, K1.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh

PHỤ LỤC
CHƯƠNG TRÌNH HÀNH ĐỘNG THỰC HIỆN CHIẾN LƯỢC
HỢP TÁC ĐẦU TƯ NƯỚC NGOÀI GIAI ĐOẠN 2021-2030
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày tháng năm 2023
của Chủ tịch UBND tỉnh)

STT	Hoạt động, nhiệm vụ	Cơ quan phối hợp	Thời hạn trình cấp có thẩm quyền	Hình thức văn bản
I. Sở Kế hoạch và Đầu tư				
1	Tham gia ý kiến xây dựng báo cáo khả năng xây dựng luật đầu tư mạo hiểm (sau khi Bộ, ngành khiễn khai)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2024	Văn bản tham gia ý kiến
2	Tham gia ý kiến xây dựng Kế hoạch hành động thực hiện Chương trình quốc gia về tăng năng suất lao động đến năm 2030 và phối hợp triển khai (sau khi Bộ, ngành khiễn khai)	Các Sở, ngành và địa phương	2022 - 2025	Văn bản tham gia ý kiến
3	Phối hợp xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về doanh nghiệp Việt Nam đáp ứng tiêu chuẩn làm nhà cung ứng cho các doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài trong một số ngành, nghề cụ thể (sau khi Bộ, ngành khiễn khai)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	
4	Tham mưu UBND tỉnh xây dựng và triển khai Kế hoạch hàng năm để cải thiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh	Các Sở, ngành và địa phương	Hàng năm	Kế hoạch
5	Chủ động xây dựng các phương thức hỗ trợ, tạo thuận lợi cho việc triển khai các dự án đầu tư lớn, mang lại hiệu quả kinh tế-xã hội	Các Sở, ngành và địa phương	Hàng năm	
6	Tích cực xây dựng và quảng bá hình ảnh địa phương trong công tác xúc tiến đầu tư; tăng cường thu hút đầu tư vào khu Công viên phần mềm Quang Trung- Bình Định, các dự án đầu tư lớn, có tác động lan tỏa	Các Sở, ngành và địa phương	Hàng năm	
II. Sở Lao động, Thương binh và Xã hội				
1	Báo cáo về tình hình sử dụng lao	Các Sở, ngành và	2023 - 2024	Báo cáo

	động người Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng sau khi về nước	địa phương		
2	Triển khai chính sách khuyến khích các doanh nghiệp sử dụng nhân tài người Việt Nam tại nước ngoài sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	
3	Phối hợp với các tập đoàn, nhà đầu tư lớn trong và ngoài nước triển khai hoạt động đào tạo theo “đơn đặt hàng” sau khi có hướng dẫn của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội.	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	
III. Sở Công Thương				
1	Xây dựng Chương trình phát triển công nghiệp hỗ trợ trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2026-2035 (<i>sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chương trình</i>)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Xây dựng Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển một số lĩnh vực công nghiệp chế biến, chế tạo đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (<i>sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Chiến lược</i>)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
IV. Sở Giáo dục và Đào tạo				
	Triển khai chính sách nhằm thu hút có chọn lọc các cơ sở giáo dục nước ngoài tham gia đầu tư ở các cấp học, trình độ đào tạo (<i>sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành</i>)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	
V. Sở Tài nguyên và Môi trường				
1	Cập nhật, triển khai kịp thời các quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường bảo đảm các quy định về bảo vệ môi trường tại Việt Nam tương đương với các nước phát triển	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	
2	Phối hợp, hướng dẫn các địa phương thực hiện nhiệm vụ rà soát thực trạng và quy hoạch quỹ đất cho đầu tư phát triển	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	
VI. Sở Khoa học và Công nghệ				

1	Phối hợp, tham gia xây dựng chính sách khuyến khích hợp tác, chuyển giao công nghệ cho doanh nghiệp Việt Nam (<i>sau khi Bộ, ngành triển khai</i>)	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2024	Văn bản tham gia ý kiến
2	Rà soát, sửa đổi, bổ sung quy định về một số chính sách hỗ trợ phát triển KH&CN trên địa bàn tỉnh	Các Sở, ngành và địa phương	2023-2024	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh

VII. Sở Thông tin và Truyền thông

1	Tham mưu UBND tỉnh ban hành Đề án thành lập Khu công viên phần mềm Quang Trung - Bình Định; tham mưu triển khai quyết định của TTCP kết nạp Trung tâm Công nghệ thông tin và Truyền thông tỉnh là thành viên Chuỗi Công viên phần mềm Quang Trung nhằm thu hút đầu tư nước ngoài vào khu công viên phần mềm nhờ các điều kiện thuận lợi về cơ chế, chính sách.	Các Sở, ngành và địa phương	2021 - 2025	Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh
2	Tham mưu UBND tỉnh ban hành và triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển doanh nghiệp công nghệ số tỉnh Bình Định năm 2025 và định hướng đến năm 2030	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2030	Kế hoạch của UBND tỉnh
3	Tham mưu các cơ chế, chính sách ưu đãi theo quy định nhằm hỗ trợ các doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực công nghệ thông tin, thu hút đầu tư nước ngoài lĩnh vực công nghệ thông tin	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2025	

VIII. Công an tỉnh

1	Nắm tình hình về chính sách thương mại, đầu tư của các đối tác tác động đến Việt Nam; kinh nghiệm của các quốc gia trong thu hút vốn đầu tư của các nước trên thế giới. Triển khai các biện pháp nghiệp vụ để phát hiện, phòng ngừa các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, mua bán sáp nhập doanh nghiệp đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng”, rửa tiền, trốn thuế, chuyển giá, tội phạm xuyên quốc gia thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm lợi	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	
---	--	-----------------------------	--------------	--

	ích, an ninh quốc gia Việt Nam.			
2	Chủ động phối hợp với các sở, ban, ngành liên quan triển khai, tham mưu UBND tỉnh các biện pháp đảm bảo an ninh kinh tế, ngăn ngừa các hoạt động lợi dụng hình thức chuyển dịch đầu tư, thầu tóm, mua bán sáp nhập doanh nghiệp, đầu tư “chui”, đầu tư “núp bóng” để rửa tiền, chuyển giá, trốn thuế... gây ảnh hưởng đến an ninh quốc gia. v	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	

IX. Sở Ngoại vụ

	Triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 16/01/2023 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 24-CT/TU ngày 10/11/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh công tác ngoại giao kinh tế phục vụ phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh đến năm 2030.	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	Kế hoạch của UBND tỉnh
--	--	-----------------------------	--------------	------------------------

X. Sở Xây dựng

1	Xây dựng cơ chế phối hợp với các cơ quan liên quan nhằm hỗ trợ, thu hút nhà đầu tư nước ngoài quan tâm đầu tư trên địa bàn tỉnh.	Các Sở, ngành và địa phương	2023 - 2024	Văn bản
2	Thực hiện công khai, minh bạch các thông tin về quy hoạch xây dựng, quy hoạch đô thị, các dự án đầu tư trên website, cổng thông tin điện tử nhằm hỗ trợ nhà đầu tư nước ngoài tiếp cận thông tin và lựa chọn ngành nghề, lĩnh vực đầu tư phù hợp.		Thường xuyên	

XI. Ngân hàng Nhà nước Việt Nam

	Triển khai các quy định, hướng dẫn của Ngân hàng Nhà nước và chỉ đạo các tổ chức tín dụng trên địa bàn rà soát, theo dõi quản lý dòng vốn bằng tiền chuyển vào Việt Nam và chuyển từ Việt Nam ra nước ngoài.	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	
--	--	-----------------------------	--------------	--

XII. Các Sở, ngành

	Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung các điều kiện đầu tư kinh doanh	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	
--	---	-----------------------------	--------------	--

	một cách linh hoạt theo nguyên tắc hậu kiểm đối với những ngành, nghề kinh doanh có điều kiện để tạo sự cạnh tranh trong quá trình thu hút và sử dụng vốn đầu tư nước ngoài.			
XIII. Ủy ban nhân dân huyện, xã và thành phố				
	Rà soát các dự án chậm triển khai, hoạt động không hiệu quả,... để thu hồi, tạo quỹ đất thu hút các dự án đầu tư mới, có nhu cầu dịch chuyển sản xuất.	Các Sở, ngành và địa phương	Thường xuyên	Báo cáo Sở Kế hoạch và Đầu tư, các Sở ngành liên quan và UBND tỉnh